ADC PLASTIC., JSC
HO: No.30/64 Ly Ai Street, Song Phuong, Hoai Duc, Ha Noi, Viet Nam.
Hanoi Office: No. 14-15, A18-BTSL2, Le Trong Tan str., An Khanh, Hoai Duc, Hanoi, Vietnam.
Factory: Rd. D1, Yen My II Industrial Zone, Yen My, Hung Yen, Vietnam

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

Phiên bản: TDS_MF550_V2_241014

CALMAST® MF550

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

CALMAST® MF550 là sản phẩm hạt hạt chất độn bột đá nhựa nền PP sử dụng trong ngành công nghiệp nhựa

NGUYÊN LIỆU CHÍNH

TT	TÊN THÀNH PHẦN/ THÔNG SỐ NGUYÊN LIỆU	TỶ LỆ THÀNH PHẦN/ GIÁ TRỊ	ĐVT
1	Hàm lượng bột đá	Từ 81 đến 83	%
2	Cỡ hạt bột đá	3	Micron

THÔNG SỐ VẬT LÝ

TT	TÊN THÔNG SỐ	GIÁ TRỊ	ĐVT	ĐIỀU KIỆN	PHƯƠNG PHÁP
1	Chỉ số chảy	Từ 15 đến 25	g/10min	Tại 230°C, 2.16kg	ASTM D1238, A
2	Điểm nóng chảy	145	°C	-	DSC
3	Độ ẩm	<0.1	%	105°C, 10 min	ASTM D6980
4	Kích thước chiều dày hạt thành phẩm	Từ 2 đến 4	mm	-	-

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	PHƯƠNG PHÁP TẠO MẪU	CÔNG THỨC PHỐI TRỘN			THÔNG SỐ MẪU			KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM					ẢNH MINH HỌA
		TT	Tên nguyên liệu	Tỷ lệ %	TT	Thông số	Giá trị	TT	Tên thông số	Giá trị	ĐVT	Phương pháp	
1	PP SPINNING	1	MF550	40	1	Mật độ	750D	1	Độ bền kéo	2.9	g/D	ISO 2062:2009	
		2	PP (MI=4)	60	2	Độ rộng	2.5mm	2	Độ giãn dài	18.7	%	ISO 2062:2009	

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

1. Ứng dụng tương thích:
- Kéo sợi dệt bao PP tải trọng dưới 100kg
- Kéo sợi dệt bao PP tải trọng trên 100kg

2. Tỷ lệ sử dụng: Khoảng từ 5% đến 50%

3. Nhiệt độ gia công: Khoảng từ 200°C đến 300°C

BẢO QUẢN

- Bảo quản sản phẩm: Bảo quản nơi khô ráo, tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Thời hạn sử dụng: Tốt nhất trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất và được thể hiện trên bao bì đóng gói.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Dữ liệu mang tính chất tư vấn dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi.
Chất lượng của sản phẩm cuối phụ thuộc vào các thông số kỹ thuật và thông số trong quá trình sản xuất.